

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày: 30-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Anh.

Bà Vũ Thị Hào.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Kim L, Tên gọi khác: không; sinh năm 1989, tại Ninh Bình. Nơi cư trú: Ấp 6, xã V, huyện C, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Hà C, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị L1, sinh năm 1964; có chồng là Hoàng Văn H, sinh năm 1992; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/01/2020 đến ngày 09/01/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Bùi Huy H, sinh năm 1974. Trú tại tổ 15, khu phố 6, thị trấn V, huyện Vu, tỉnh Đ. “vắng mặt”.

+ Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1991, Trú tại tổ 5, khu phố 4, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Kim L là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng đầu tháng 12/2019, do mâu thuẫn với mẹ chồng, L đến nhà nghỉ D thuộc ấp 4, xã V, huyện V thuê phòng số 13 để lưu trú. Trong thời gian này, thông qua mạng xã hội Facebook, L nói chuyện và quen biết với một đối tượng tên N (chưa xác định được họ tên, địa chỉ). Khoảng 03 giờ ngày 29/12/2019, L hẹn N đến nhà nghỉ D vào phòng số 06 để tâm sự. Tại đây, N lấy ma túy ra sử dụng và cho L sử dụng cùng. Sau đó, N cho L 01 bịch ma túy rồi rời khỏi nhà nghỉ D. L mang số ma túy N cho về cất giấu tại phòng số 13 nhà nghỉ D. Để thuận tiện trong việc sử dụng, L dùng ống hút nhựa màu trắng chia bịch ma túy trên đựng trong 02 bịch nilon rồi dùng bật lửa hàn kín lại và một phần ma túy còn dính lại trong ống hút nhựa. Khoảng 21 giờ ngày 31/12/2019, L hẹn với một người tên “Nhóc” để cùng sử dụng ma túy. L mang theo 02 bịch ma túy và 01 ống hút nhựa điều khiển xe mô tô biển số 60FS-1321 màu đen, trắng hiệu WAMEM đến chỗ hẹn. Khi đi đến km 10 +500 đường tỉnh lộ 767 thuộc tổ 2, ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Đ tổ tuần tra Công an xã Vĩnh Tân ra hiệu lệnh dừng phương tiện về lỗi vi phạm L không đội mũ bảo hiểm, tiến hành kiểm tra phát hiện L cất giấu số ma túy trên trong người nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Tang vật thu giữ:

+ 01 bịch nilon màu trắng, kích thước 1,5 cm x 2,8 cm, được hàn kín, bên trong chứa các tinh thể màu trắng (nghĩ vẫn là ma túy đá).

+ 01 bịch nilon màu trắng, kích thước 1,9 cm x 2,0 cm, được hàn kín, bên trong chứa các tinh thể màu trắng (nghĩ vẫn là ma túy đá).

+ 01 ống hút nhựa màu trắng, hàn kín 01 đầu, kích thước 3,5 cm x 0,9 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ vẫn là ma túy đá).

+ 01 điện thoại di động hiệu ITEL S13Pro, màu đen;

+ 01 xe mô tô biển số 60FS- 1321 màu đen, trắng hiệu WAMEM.

* Tại bản Kết luận giám định số 02/KLGD-PC09 ngày 04/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận như sau: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2613 gam loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về kết luận của hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-HS ngày 10/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Lê Kim L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Kim L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Kim L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s

khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Kim L từ 12 đến 14 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2269 gam ma túy loại Methamphetamine. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu ITEL S13Pro, màu đen là điện thoại L dùng liên lạc khi thực hiện hành vi tàng trữ ma túy.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Trong giai đoạn điều tra đã có lời khai. Việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Kim L đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận: Ngày 31/12/2019, tại ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Đ, Lê Kim L có hành vi tàng trữ trái phép 0,2613 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an xã Vĩnh Tân phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lê Kim L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức nên phải biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn đối với xã hội và người sử dụng, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi như đã nêu trên. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Kim L là người có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Kim L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Kim L trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, xem xét cho bị cáo có con còn nhỏ hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7]Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong sau khi giám định số 02/KLGD-PC09 ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu ITEL S13Pro, màu đen.

Đối với xe mô tô biển số 60FS-1321, màu đen, trắng hiệu WAMEM do anh Bùi Huy H, sinh năm 1974. Trú tại tổ 15, khu phố 6, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai là chủ sở hữu. Tháng 9/2019, anh H cho Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1991. Trú tại tổ 5, khu phố 4, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai mượn xe để đi làm. Ngày 30/12/2019, anh Đăng cho Lê Kim L mượn xe để đi công việc. Anh Đ và anh H không biết việc L sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Bùi Huy H là có cơ sở nên không xem xét.

[8]Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh; điều khoản; về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về mức hình phạt; xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10]Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng N và Nhóc chưa xác định được nhân thân, lai lịch do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Kim L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Kim L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 01/01/2020 đến ngày 09/01/2020.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong sau khi giám định số 02/KLGD-PC09 ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu ITEL S13Pro, màu đen.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

Về án phí: Bị cáo Lê Kim L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo luật định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKS huyện Vĩnh Cửu;
- VKS tỉnh ĐN;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- TAT.ĐN;
- THA.huyện Vĩnh Cửu;
- sở Tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Đại